

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, ĐƯỢC THAY THẾ VÀ
BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHHCN ngày tháng năm 2026 của
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1.	1.011883	Cấp lại giấy phép sử dụng băng tần	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
2.	1.011887	Cấp trực tiếp giấy phép sử dụng băng tần	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
3.	1.011888	Gia hạn giấy phép sử dụng băng tần	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
4.	1.011889	Sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng băng tần	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
5.	1.010260	Cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với thiết bị phát thanh, truyền hình	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
6.	1.010262	Sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với thiết bị phát thanh, truyền hình	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện

7.	1.010269	Cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với tuyến truyền dẫn vi ba	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
8.	1.010271	Sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với tuyến truyền dẫn vi ba	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
9.	1.010301	Cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất (trừ đài trái đất thuộc hệ thống GMDSS đặt trên tàu biển)	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
10.	1.010303	Sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất (trừ đài trái đất thuộc hệ thống GMDSS đặt trên tàu biển)	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
11.	1.010263	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Cục Tần số vô tuyến điện cấp)	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
12.	1.010315	Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng tần số và quỹ đạo vệ tinh	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
13.	3.000411	Cấp, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với doanh nghiệp được triển khai thí điểm có	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện

		kiểm soát dịch vụ viễn thông sử dụng công nghệ vệ tinh quỹ đạo tầm thấp			
14.	1.011886	Cấp giấy phép sử dụng băng tần sau khi chuyển nhượng	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
15.	1.014025	Cấp đổi Giấy phép sử dụng băng tần	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
16.	1.010318	Cấp đổi Giấy phép sử dụng tần số và quỹ đạo vệ tinh	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1.	2.002777	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2.	2.002778	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3.	2.002775	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4.	2.002779	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

5.	2.002781	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
6.	2.002782	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
7.	2.002776	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
8.	2.002787	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
9.	2.002783	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
10.	2.002784	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
11.	2.002785	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
12.	2.002786	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

		tàu hoạt động tuyến quốc tế)			
13.	2.002788	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
14.	2.002789	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
15.	2.002780	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
16.	2.002790	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
17.	1.010277	Cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng viễn thông dùng riêng sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động mặt đất	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
18.	1.010278	Gia hạn Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng viễn thông dùng riêng sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động mặt đất	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
19.	1.010279	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng viễn	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026;	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

		thông dùng riêng sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động mặt đất	- Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.		
20.	1.004500	Cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất của Cơ quan đại diện nước ngoài sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
21.	1.010268	Gia hạn Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất của Cơ quan đại diện nước ngoài sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
22.	1.010276	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất của Cơ quan đại diện nước ngoài sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
23.	1.010284	Cấp đổi Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất của Cơ quan đại diện nước ngoài sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

24.	1.010288	Cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất của đoàn khách nước ngoài sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
25.	1.010272	Gia hạn Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất của đoàn khách nước ngoài sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
26.	1.010280	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất của đoàn khách nước ngoài sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
27.	1.010304	Cấp đổi Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất của đoàn khách nước ngoài sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
28.	1.010308	Cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất của Phóng viên	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026;	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

		nước ngoài đi theo phục vụ đoàn sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh	- Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.		
29.	1.010316	Gia hạn Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất của Phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
30.	1.010317	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất của Phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
31.	1.010297	Cấp đổi Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất của Phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn sử dụng dịch vụ thông tin vệ tinh của nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế về thông tin vệ tinh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
32.	1.010265	Cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài truyền thanh không dây	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026;	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

			- Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.		
33.	1.010266	Gia hạn Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài truyền thanh không dây	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
34.	1.010267	Sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài truyền thanh không dây	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
35.	1.010281	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu có hoạt động quốc tế	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
36.	1.010282	Gia hạn Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu có hoạt động quốc tế	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
37.	1.010283	Sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu có hoạt động quốc tế	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
38.	1.010285	Cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện liên lạc với phương tiện nghề cá	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

39.	1.010286	Gia hạn Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện liên lạc với phương tiện nghề cá	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
40.	1.010287	Sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện liên lạc với phương tiện nghề cá	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

II. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A	Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1.	1.010261	Gia hạn Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với thiết bị phát thanh, truyền hình	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Cục Tần số vô tuyến điện cấp).	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
2.	1.010270	Gia hạn Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với tuyến truyền dẫn vi ba		Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
3.	1.010302	Gia hạn Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài trái đất (trừ đài trái đất thuộc hệ thống GMDSS đặt trên tàu biển)		Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện

4.	1.010306	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với các thiết bị vô tuyến điện không thuộc các mẫu 1b, 1c, 1d, 1đ, 1e, 1g1, 1g2, 1h, 1i, 1m		Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
5.	1.010305	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với các thiết bị vô tuyến điện không thuộc các mẫu 1b, 1c, 1d, 1đ, 1e, 1g1, 1g2, 1h, 1i, 1m	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với các thiết bị vô tuyến điện không thuộc các mẫu 1b, 1c, 1d, 1đ, 1e, 1g1, 1g2, 1h, 1h1, 1i, 1m.	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện
6.	1.010307	Sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với các thiết bị vô tuyến điện không thuộc các mẫu 1b, 1c, 1d, 1đ, 1e, 1g1, 1g2, 1h, 1i, 1m	Sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với các thiết bị vô tuyến điện không thuộc các mẫu 1b, 1c, 1d, 1đ, 1e, 1g1, 1g2, 1h, 1h1, 1i, 1m.	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1.	1.004426	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện phải đăng ký với Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế thuộc nghiệp vụ di động hàng không sử dụng tần số ngoài băng tần từ 2850 kHz đến 22000 kHz và nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không, bao gồm đài vô tuyến điện đặt tại các sân bay chuyên dùng	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện thuộc nghiệp vụ di động hàng không và nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2.	1.004186	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện phải đăng ký với Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế thuộc nghiệp vụ di động hàng không sử dụng tần số ngoài băng tần từ 2850 kHz đến 22000 kHz và nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không, bao gồm đài vô tuyến điện đặt tại các sân bay chuyên dùng	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện thuộc nghiệp vụ di động hàng không và nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3.	1.010259	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện phải đăng ký với Tổ	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

		chức hàng không dân dụng quốc tế thuộc nghiệp vụ di động hàng không sử dụng tần số ngoài băng tần từ 2850 kHz đến 22000 kHz và nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không, bao gồm đài vô tuyến điện đặt tại các sân bay chuyên dùng	đối với đài vô tuyến điện thuộc nghiệp vụ di động hàng không và nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không			
4.	1.011892	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện phải đăng ký với tổ chức hàng không dân dụng quốc tế thuộc nghiệp vụ di động hàng không sử dụng tần số ngoài băng tần từ 2850 kHz đến 22000 kHz và nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không, bao gồm đài vô tuyến điện đặt tại các sân bay chuyên dùng	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện thuộc nghiệp vụ di động hàng không và nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
5.	1.010293	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (thiết bị phát thanh, truyền hình; tuyến truyền dẫn vi ba; mạng viễn thông dùng riêng sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động mặt đất; mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ;	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng viễn thông dùng riêng sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động mặt đất, mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

		các thiết bị vô tuyến điện không thuộc các mẫu 1b, 1c, 1d, 1đ, 1e, 1g1, 1g2, 1h, 1i, 1m;) đối với cơ quan đại diện nước ngoài, đoàn khách nước ngoài, phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn	của cơ quan đại diện nước ngoài, đoàn khách nước ngoài, Phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn			
6.	1.010294	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (thiết bị phát thanh, truyền hình; tuyến truyền dẫn vi ba; mạng viễn thông dùng riêng sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động mặt đất; mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ; các thiết bị vô tuyến điện không thuộc các mẫu 1b, 1c, 1d, 1đ, 1e, 1g1, 1g2, 1h, 1i, 1m) đối với cơ quan đại diện nước ngoài, đoàn khách nước ngoài, Phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng viễn thông dùng riêng sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động mặt đất, mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ của cơ quan đại diện nước ngoài, đoàn khách nước ngoài, Phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
7.	1.010295	Sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (thiết bị phát thanh, truyền hình; tuyến truyền dẫn vi ba; mạng viễn thông dùng riêng sử dụng tần số thuộc nghiệp	Sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng viễn thông dùng riêng sử dụng tần	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

		vụ di động mặt đất; mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ; các thiết bị vô tuyến điện không thuộc các mẫu 1b, 1c, 1d, 1đ, 1e, 1g1, 1g2, 1h, 1i, 1m;) đối với cơ quan đại diện nước ngoài, đoàn khách nước ngoài, phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn	số thuộc nghiệp vụ di động mặt đất, mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ của cơ quan đại diện nước ngoài, đoàn khách nước ngoài, Phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn			
8.	1.010296	Cấp đổi Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (thiết bị phát thanh, truyền hình; tuyến truyền dẫn vi ba; mạng viễn thông dùng riêng sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động mặt đất; mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ, các thiết bị vô tuyến điện không thuộc các mẫu 1b, 1c, 1d, 1đ, 1e, 1g1, 1g2, 1h, 1i, 1m) đối với cơ quan đại diện nước ngoài, đoàn khách nước ngoài, Phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng viễn thông dùng riêng sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động mặt đất, mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ của cơ quan đại diện nước ngoài, đoàn khách nước ngoài, Phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT- BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

9.	1.010250	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Trung tâm Tần số khu vực cấp)	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với các giấy phép mẫu 1đ, 1i, 1g1, 1h1	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; - Thông tư số 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026.	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
----	----------	---	---	--	----------------------	--------------------------

III. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A	Thủ tục hành chính cấp trung ương: Không				
B	Thủ tục hành chính cấp địa phương				
1.	1.013935	Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2.	2.002793	Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3.	2.002791	Cấp giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4.	2.002792	Cấp đổi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	Tần số vô tuyến điện	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh./.